

**BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY**  
**6 tháng đầu năm 2025**

Kính gửi: - Ủy ban chứng khoán Nhà nước;  
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

- Tên công ty: **CÔNG TY CP K.I.P VIỆT NAM**
- Địa chỉ trụ sở chính: Số 2, ngõ 121B, phố Hữu Nghị, phường: Tùng Thiện, thành phố Hà Nội  
Điện thoại: 02433 838 181
- Vốn điều lệ: 98.000.000.000 đồng (Chín mươi tám tỷ đồng)
- Mã chứng khoán: KIP
- Mô hình quản trị Công ty: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, UB kiểm toán thuộc HĐQT

**I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông**

- Ngày 13/5/2025, Đại hội đồng cổ đông thường niên họp và ban hành Nghị quyết số 251/NQ-ĐHĐCĐ.

| Stt | Số Nghị quyết/<br>Quyết định | Ngày      | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             |
|-----|------------------------------|-----------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 1   | 251/NQ-ĐHĐCĐ                 | 13/5/2025 | <ul style="list-style-type: none"><li>- Thông qua các Báo cáo của Ban điều hành, Báo cáo của HĐQT</li><li>- Thông qua các Tờ trình: Báo cáo tài chính năm 2024 đã được kiểm toán; phân phối lợi nhuận năm 2024; chỉ tiêu kế hoạch năm 2025, thù lao HĐQT năm 2025; lựa chọn đơn vị kiểm toán cho năm tài chính 2025; hoàn nhập quỹ đầu tư phát triển vào lợi nhuận sau thuế năm 2024 để chi trả cổ tức năm 2024 bằng tiền.</li></ul> |

**II. Hội đồng quản trị:****1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT)**

| STT | Thành viên HĐQT      | Chức vụ/ (thành viên HĐQT độc lập, TVHĐQT không điều hành) | Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/ HĐQT độc lập |                 |
|-----|----------------------|------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------|-----------------|
|     |                      |                                                            | Ngày bổ nhiệm                                           | Ngày miễn nhiệm |
| 1   | Ông Nguyễn Hoa Cường | Chủ tịch HĐQT<br>(Thành viên HĐQT không điều hành)         | 09/5/2019                                               |                 |
| 2   | Ông Hoàng Anh Dũng   | Thành viên HĐQT độc lập                                    | 09/5/2019                                               |                 |

|   |                         |                 |           |  |
|---|-------------------------|-----------------|-----------|--|
| 3 | Bà Trương Thị Hương Lan | Thành viên HĐQT | 23/4/2024 |  |
|---|-------------------------|-----------------|-----------|--|

## 2. Các cuộc họp HĐQT

| STT | Thành viên HĐQT         | Số buổi họp HĐQT tham dự | Tỷ lệ tham dự họp | Lý do không tham dự họp |
|-----|-------------------------|--------------------------|-------------------|-------------------------|
| 1   | Ông Nguyễn Hoa Cường    | 2/2                      | 100%              |                         |
| 2   | Ông Hoàng Anh Dũng      | 2/2                      | 100%              |                         |
| 3   | Bà Trương Thị Hương Lan | 2/2                      | 100%              |                         |

## 3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc

Hội đồng quản trị đã thực hiện giám sát Ban Tổng giám đốc và các cán bộ quản lý trong việc: tổ chức thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ, việc triển khai các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị, công tác điều hành hoạt động SXKD của Công ty, đảm bảo phù hợp với các quy định của pháp luật, tuân thủ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty nhưng không làm ảnh hưởng đến tính chủ động, sáng tạo của Ban Tổng giám đốc.

## 4. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị

| STT | Số Nghị quyết/ Quyết định | Ngày      | Nội dung                                                                                                                                  | Tỷ lệ thông qua |
|-----|---------------------------|-----------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------|
| 1   | 15/NQ-HĐQT                | 26/3/2025 | Thông qua kết quả SXKD năm 2025, phương án phân phối lợi nhuận năm 2024 và kế hoạch tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 | 100%            |
| 2   | 17/QĐ-HĐQT                | 03/4/2025 | Quyết định về việc mua nhà HĐ23-04, thuộc dự án VHWDC                                                                                     | 100%            |

## III. Ủy ban Kiểm toán

### 1. Thông tin về thành viên Ủy ban kiểm toán

| T | Thành viên Ủy ban Kiểm toán | Chức vụ         | Ngày bắt đầu/không còn là thành viên Ủy ban Kiểm toán | Trình độ chuyên môn |
|---|-----------------------------|-----------------|-------------------------------------------------------|---------------------|
| 1 | Hoàng Anh Dũng              | Chủ tịch UBKT   | Ngày bắt đầu: 01/6/2021                               | Kỹ sư Điện          |
| 2 | Nguyễn Hoa Cường            | Thành viên UBKT | Ngày bắt đầu: 10/5/2024                               | Thạc sĩ Kinh tế     |

### 2. Cuộc họp của Ủy ban Kiểm toán

| STT | Thành viên Ủy ban Kiểm toán | Số buổi họp tham dự | Tỷ lệ tham dự họp | Tỷ lệ biểu quyết | Lý do không tham dự họp |
|-----|-----------------------------|---------------------|-------------------|------------------|-------------------------|
| 1   | Hoàng Anh Dũng              | 01/01               | 100%              | 100%             |                         |
| 2   | Nguyễn Hoa Cường            | 01/01               | 100%              | 100%             |                         |

### 3. Hoạt động giám sát của Ủy ban Kiểm toán đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông

- Rà soát hệ thống kiểm soát nội bộ và quản lý rủi ro.

- Rà soát giao dịch với người có liên quan thuộc thẩm quyền phê duyệt của Hội đồng quản trị và đưa ra khuyến nghị về những giao dịch cần có phê duyệt của Hội đồng quản trị.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa Ủy ban Kiểm toán đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác: Thực hiện theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

#### IV. Ban điều hành

| STT | Thành viên Ban điều hành | Ngày tháng năm sinh | Trình độ chuyên môn                   | Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm thành viên Ban điều hành |
|-----|--------------------------|---------------------|---------------------------------------|----------------------------------------------------|
| 1   | Bà Trương Thị Hương Lan  | 29/5/1968           | Cử nhân Ngoại ngữ,<br>Cử nhân Kinh tế | Bổ nhiệm làm<br>TGD từ<br>27/10/2021               |

#### V. Kế toán trưởng

| Họ và tên        | Ngày tháng năm sinh | Trình độ chuyên môn nghiệp vụ | Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm    |
|------------------|---------------------|-------------------------------|------------------------------|
| Bà Phan Thị Thuý | 24/6/1980           | Cử nhân Kinh tế               | Ngày bổ nhiệm:<br>01/11/2016 |

#### VI. Đào tạo về quản trị công ty:

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty.

6 tháng đầu năm 2025, Công ty không tham gia khoá đào tạo nào.

#### VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng (Báo cáo 6 tháng) và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty

##### 1. Danh sách về người có liên quan của công ty

| S<br>T<br>T | Tên tổ chức/cá nhân  | Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) | Chức vụ tại công ty (nếu có) | Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH | Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ | Thời điểm bắt đầu là người có liên quan | Thời điểm không còn là người có liên quan | Lý do                          | Mối quan hệ liên quan với công ty |
|-------------|----------------------|------------------------------------------|------------------------------|-------------------------------------|---------------------------------------|-----------------------------------------|-------------------------------------------|--------------------------------|-----------------------------------|
| 1           | Ông Nguyễn Hoa Cương |                                          | Chủ tịch HĐQT                |                                     |                                       | 09/5/2019                               |                                           | Bổ nhiệm tại ĐHĐCĐ thường niên | Người nội bộ                      |
| 2           | Ông Hoàng Anh Dũng   |                                          | Thành viên HĐQT              |                                     |                                       | 09/5/2019                               |                                           | Bổ nhiệm tại ĐHĐCĐ thường niên | Người nội bộ                      |
| 3           | Phan Thị Thuý        |                                          | Kế toán trưởng               |                                     |                                       | 01/10/2016                              |                                           | HĐQT bổ nhiệm                  | Người nội bộ                      |

|   |                      |  |                          |  |  |                                         |  |               |              |
|---|----------------------|--|--------------------------|--|--|-----------------------------------------|--|---------------|--------------|
| 4 | Phan Thị Minh Nguyệt |  | Người được ủy quyền CBTT |  |  | 01/01/2016                              |  | HĐQT cử       | Người nội bộ |
| 5 | Trương Thị Hương Lan |  | TGD, UV HĐQT             |  |  | 27/10/2021 (TGD)<br>23/4/2024 (UV HĐQT) |  | HĐQT bổ nhiệm | Người nội bộ |

**2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ:** Không có

| STT | Tên tổ chức/cá nhân | Mối quan hệ liên quan với công ty | Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp<br><i>NSH</i> | Địa chỉ trụ sở chính/<br>Địa chỉ liên hệ | Thời điểm giao dịch với công ty | Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành) | Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch | Ghi chú |
|-----|---------------------|-----------------------------------|-----------------------------------------------|------------------------------------------|---------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------|---------|
|-----|---------------------|-----------------------------------|-----------------------------------------------|------------------------------------------|---------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------|---------|

**3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát:** Không có

| Stt | Người thực hiện giao dịch | Quan hệ với người nội bộ | Chức vụ tại CTNY | Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp | Địa chỉ | Tên công ty con, công ty do CTNY nắm quyền kiểm soát | Thời điểm giao dịch | Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch | Ghi chú |
|-----|---------------------------|--------------------------|------------------|-------------------------------------|---------|------------------------------------------------------|---------------------|--------------------------------------------|---------|
|-----|---------------------------|--------------------------|------------------|-------------------------------------|---------|------------------------------------------------------|---------------------|--------------------------------------------|---------|

**4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác:** Không có.

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo).

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc điều hành.

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc và người quản lý khác.

**VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (Báo cáo 6 tháng)**

**1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ**

| STT | Họ tên           | Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) | Chức vụ tại công ty (nếu có) | Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp | Địa chỉ liên hệ | Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ | Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ | Ghi chú |
|-----|------------------|------------------------------------------|------------------------------|--------------------------------------|-----------------|----------------------------|-------------------------------|---------|
| 1   | Nguyễn Hoa Cường |                                          | Chủ tịch HĐQT                |                                      |                 | 4.075.619                  | 41,6                          |         |

|          |                                   |  |                       |  |  |         |      |  |
|----------|-----------------------------------|--|-----------------------|--|--|---------|------|--|
| 1.<br>1  | Nguyễn<br>Bạch<br>Tuyết           |  |                       |  |  | 0       | 0    |  |
| 1.<br>2  | Nguyễn<br>Bích Hà                 |  |                       |  |  | 0       | 0    |  |
| 1.<br>3  | Nguyễn<br>Liên<br>Hương           |  |                       |  |  | 0       | 0    |  |
| 1.<br>4  | Nguyễn<br>Đức<br>Phương           |  |                       |  |  | 0       | 0    |  |
| 1.<br>5  | Nguyễn<br>Gia Chính               |  |                       |  |  | 0       | 0    |  |
| 1.<br>6  | Nguyễn<br>Thị Xuân<br>Thanh       |  |                       |  |  | 0       | 0    |  |
| 1.<br>7  | Trần Thị<br>Nga                   |  |                       |  |  | 0       | 0    |  |
| 1.<br>8  | Nguyễn<br>Đích Vân                |  |                       |  |  | 0       | 0    |  |
| 1.<br>9  | Matthew<br>Lim                    |  |                       |  |  | 0       | 0    |  |
| 1.<br>10 | Trương<br>Đức Huy                 |  |                       |  |  | 0       | 0    |  |
| 2.       | <b>Ông<br/>Hoàng<br/>Anh Dũng</b> |  | Thành<br>viên<br>HĐQT |  |  | 100.000 | 1,02 |  |
| 2.<br>1  | Hoàng<br>Văn Nhân                 |  |                       |  |  | 0       | 0    |  |
| 2.<br>2  | Phan Thị<br>Ngân Hoa              |  |                       |  |  | 0       | 0    |  |
| 2.<br>3  | Hoàng<br>Thị<br>Thanh<br>Hoài     |  |                       |  |  | 0       | 0    |  |
| 2.<br>4  | Hoàng<br>Mạnh<br>Quân             |  |                       |  |  | 0       | 0    |  |
| 2.<br>5  | Hoàng<br>Thủy<br>Dung             |  |                       |  |  | 0       | 0    |  |
| 2.<br>6  | Hoàng<br>Mạnh Trí                 |  |                       |  |  | 0       | 0    |  |
| 2.<br>7  | Hoàng<br>Thị<br>Huyền             |  |                       |  |  | 0       | 0    |  |
| 2.<br>8  | Hoàng<br>Thị Tô<br>Nhu            |  |                       |  |  | 0       | 0    |  |

|          |                                         |  |                                    |  |  |        |      |  |
|----------|-----------------------------------------|--|------------------------------------|--|--|--------|------|--|
| 2.<br>9  | Phan Thị<br>Hiền                        |  |                                    |  |  | 0      | 0    |  |
| 2.<br>10 | Hoàng<br>Thị Minh<br>Đức                |  |                                    |  |  | 0      | 0    |  |
| 2.<br>11 | Nguyễn<br>Quý<br>Hưng                   |  |                                    |  |  | 0      | 0    |  |
| 2.<br>12 | Cao Hữu<br>Sáu                          |  |                                    |  |  | 0      | 0    |  |
| 3        | <b>Trương<br/>Thị<br/>Hương<br/>Lan</b> |  | Tổng<br>giám<br>đốc,<br>UV<br>HĐQT |  |  | 86.000 | 0,88 |  |
| 3.<br>1  | Trương<br>Đức Ngân                      |  |                                    |  |  | 0      | 0    |  |
| 3.<br>2  | Nguyễn<br>Thị Lan<br>Thanh              |  |                                    |  |  | 0      | 0    |  |
| 3.<br>3  | Trần Thị<br>Kim Lan                     |  |                                    |  |  | 0      | 0    |  |
| 3.<br>4  | Trần<br>Mạnh<br>Hùng                    |  |                                    |  |  | 0      | 0    |  |
| 3.<br>5  | Trần Hà<br>Linh                         |  |                                    |  |  | 0      | 0    |  |
| 3.<br>6  | Trần Gia<br>Khải                        |  |                                    |  |  | 0      | 0    |  |
| 3.<br>7  | Trương<br>Thanh Hà                      |  |                                    |  |  | 0      | 0    |  |
| 3.<br>8  | Lê Kiều<br>Trang                        |  |                                    |  |  | 0      | 0    |  |
| 4        | <b>Âu An<br/>Giang</b>                  |  | Phó<br>Tổng<br>giám<br>đốc         |  |  | 0      | 0    |  |
| 4.<br>1  | Âu Xuân<br>Sửu                          |  |                                    |  |  | 0      | 0    |  |
| 4.<br>2  | Nguyễn<br>Thị Thu<br>Thảo               |  |                                    |  |  | 0      | 0    |  |
| 4.<br>3  | Âu Xuân<br>An                           |  |                                    |  |  | 0      | 0    |  |
| 4.<br>4  | Lê Thị<br>Hồng<br>Hạnh                  |  |                                    |  |  | 0      | 0    |  |

|          |                            |  |                                                         |  |  |        |      |  |
|----------|----------------------------|--|---------------------------------------------------------|--|--|--------|------|--|
| 4.<br>5  | Âu Thanh<br>Hải            |  |                                                         |  |  | 0      | 0    |  |
| 4.<br>6  | Nguyễn<br>Thị Thu<br>Thủy  |  |                                                         |  |  | 0      | 0    |  |
| 4.<br>7  | Âu Ngọc<br>Vy              |  |                                                         |  |  | 0      | 0    |  |
| 4.<br>8  | Âu An<br>Thư               |  |                                                         |  |  | 0      | 0    |  |
| 4.<br>9  | Âu An<br>Nam               |  |                                                         |  |  | 0      | 0    |  |
| 4.<br>10 | Nguyễn<br>Văn Thuý         |  |                                                         |  |  | 0      | 0    |  |
| 4.<br>11 | Nguyễn<br>Thị Hiền         |  |                                                         |  |  | 0      | 0    |  |
| 5        | Phan Thị<br>Thuý           |  | Kế toán<br>trưởng                                       |  |  | 26.000 | 0,27 |  |
| 5.<br>1  | Phan Anh<br>Tuấn           |  |                                                         |  |  | 0      | 0    |  |
| 5.<br>2  | Bùi Thị<br>Nhân            |  |                                                         |  |  | 0      | 0    |  |
| 5.<br>3  | Vũ Thị<br>Nhạnh            |  |                                                         |  |  | 0      | 0    |  |
| 5.<br>4  | Phan Văn<br>Hoàng          |  |                                                         |  |  | 0      | 0    |  |
| 5.<br>5  | Phan Thị<br>Thu Trang      |  |                                                         |  |  | 0      | 0    |  |
| 5.<br>6  | Phan Quốc<br>Việt          |  |                                                         |  |  | 0      | 0    |  |
| 5.<br>7  | Phan<br>Mạnh<br>Thắng      |  |                                                         |  |  | 0      | 0    |  |
| 5.<br>8  | Đỗ Thị<br>Thu Hằng         |  |                                                         |  |  | 0      | 0    |  |
| 5.<br>9  | Phan Thị<br>Ánh Tuyết      |  |                                                         |  |  | 0      | 0    |  |
| 5.<br>10 | Lê Ngọc<br>Cương           |  |                                                         |  |  | 0      | 0    |  |
| 6        | Phan Thị<br>Minh<br>Nguyệt |  | Người<br>được<br>ủy<br>quyền<br>công bố<br>thông<br>tin |  |  | 1.875  | 0,02 |  |
| 6.<br>1  | Vũ Thị<br>Bình             |  |                                                         |  |  | 0      | 0    |  |
| 6.<br>2  | Cát Văn<br>Vinh            |  |                                                         |  |  | 0      | 0    |  |

|          |                      |  |  |  |  |   |   |  |
|----------|----------------------|--|--|--|--|---|---|--|
| 6.<br>3  | Trương Thị Phương    |  |  |  |  | 0 | 0 |  |
| 6.<br>4  | Phan Trọng Chuyên    |  |  |  |  | 0 | 0 |  |
| 6.<br>5  | Phan Thị Nguyệt Minh |  |  |  |  | 0 | 0 |  |
| 6.<br>6  | Phan Trọng Phẩm      |  |  |  |  | 0 | 0 |  |
| 6.<br>7  | Nguyễn Thị Thuý Vân  |  |  |  |  | 0 | 0 |  |
| 6.<br>8  | Nguyễn Chiến Thắng   |  |  |  |  | 0 | 0 |  |
| 6.<br>9  | Nguyễn Thị Nụ        |  |  |  |  | 0 | 0 |  |
| 6.<br>10 | Đào Thị Bích Hậu     |  |  |  |  | 0 | 0 |  |
| 6.<br>11 | Cát Huy Quang        |  |  |  |  | 0 | 0 |  |
| 6.<br>12 | Cát Nguyệt Anh       |  |  |  |  | 0 | 0 |  |
| 6.<br>13 | Cát Diệp Anh         |  |  |  |  | 0 | 0 |  |

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty: Không có

| Stt | Người thực hiện giao dịch | Quan hệ với người nội bộ | Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ |       | Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ |       | Lý do tặng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...) |
|-----|---------------------------|--------------------------|---------------------------|-------|----------------------------|-------|----------------------------------------------------|
|     |                           |                          | Số cổ phiếu               | Tỷ lệ | Số cổ phiếu                | Tỷ lệ |                                                    |
|     |                           |                          |                           |       |                            |       |                                                    |

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác: Không có.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH

